

Bản án số: 15/2018/HSST

Ngày: 30/01/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị An**
- Các Hội thẩm nhân dân : Bà **Nguyễn Thị Hồng**
 Bà **Nguyễn Thị Thanh Loan**
- Thư ký phiên tòa: Bà **Từ Ngọc Thúy** – Thư ký Toà án nhân dân quận Thanh Xuân.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa: Bà **Dương Thị Thu Ninh** - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 222/2017/TLST - HS ngày 20 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa ra xét xử số 18/2018/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

VƯƠNG NGỌC D, sinh năm 1992, HKTT và nơi cư trú: Số A, ngõ B phố C, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vương Ngọc H và bà Đỗ Thị H; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/9/2017- Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 03/9/2017 Vương Ngọc D điều khiển xe máy Honda Dream BKS 29H5 – 2753 đi mua ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân. Trên đường đi D rủ bạn là anh Nguyễn Vương Duy A (Sinh năm 1999; Trú tại 19A Đồng Nhân A, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội) đi cùng. D không nói cho Duy A biết là đi mua ma túy. Sau đó, D điều khiển xe máy chở anh Duy A đi từ khu vực Chợ Mơ xuống Bách hóa Thanh Xuân Bắc để mua ma

túy. Khi đến gần ngã tư Nguyễn Trãi, Khuất Duy Tiến thì D bảo anh Duy A xuống xe. Sau đó D đi xe máy một mình đến khu vực Bách hóa Thanh Xuân Bắc, tại đây D gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 11.000.000 đồng tiền ma túy tổng hợp gồm 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng 4x3cm chứa 15 viên nén hình tròn màu xanh, trên bề mặt mỗi viên có in logo hình chữ << LV >> và 01 gói giấy nhỏ kích thước 7x5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, D cất giấu số ma túy trên vào vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu <<555>> của D rồi để vào túi quần đùi phía trước bên phải đang mặc. Sau đó D quay lại ngã tư Khuất Duy Tiến đón anh Duy A. Khoảng 23 giờ 30 ngày 03/9/2017, khi D và anh Duy A đến trước số nhà xx đường Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội thì bị tổ công tác Y9-141-CATP Hà Nội kiểm tra bắt quả tang.

Cơ quan Công an thu giữ của Vương Ngọc D:

- 01 (một) túi Nilon màu trắng kích thước 4x3cm bên trong chứa đựng 15 (mười lăm) viên thuốc dạng nén màu xanh, trên mỗi viên thuốc có in chữ <<LV>>
- 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong chứa đựng tinh thể màu trắng.
- 01 (một) điện thoại Nokia 108 màu đen lắp Sim 0922646420.
- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, BKS 29H5-2753.

Tại bản Kết luận giám định số 5556/KLGD-PC54 ngày 28/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: 15 (mười lăm) viên nén màu xanh, trên bề mặt mỗi viên có in chữ <<LV>> đều là ma túy loại Ketamine, tổng trọng lượng 4,939 gam; tinh thể màu trắng bên trong 01(một) gói giấy là loại Ketamine, trọng lượng 0,155 gam.

Tại cơ quan điều tra, Vương Ngọc D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. D khai mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân.

Tại cáo trạng số 212/CT- VKS ngày 30/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân đã truy tố bị cáo Vương Ngọc D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đã nêu, sau khi phân tích đánh giá tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm

p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Vương Ngọc D từ 20 tháng đến 24 tháng tù về tội ‘Tàng trữ trái phép chất ma túy’.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 4,939 gam Ketamine (Đã thu mẫu giám định 1,295gam) và 0,155gam Ketamine (Đã thu mẫu giám định 0,080gam) thu giữ của bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 108 màu đen lắp Sim 0922646420 đã thu giữ của bị cáo.

Bị cáo đề nghị được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến luận tội của kiểm sát viên, lời khai nhận tội của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Qua xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 03/9/2017, khi D đi đến trước số nhà 35 đường Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội thì bị tổ công tác Y9-141-CATP Hà Nội kiểm tra bắt quả tang có chứa trong người 5,094 gam Ketamine, D khai nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi nêu trên của bị cáo Vương Ngọc D đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội

danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân đã truy tố.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây hậu quả xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội; gây mất trật tự trị an xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nghiêm trọng khác.

Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức của bị cáo là coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải có hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như đáp ứng nhu cầu đấu tranh phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo chưa có tiền án tiền sự, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Vì vậy có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 và do chuyển biến tình hình Bộ luật hình sự năm 2015 nên áp dụng NQ 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, Công văn số 04/TANDTC- PC ngày 09/01/2018 về việc áp dụng Bộ luật hình sự 2015 và Nghị quyết số 41 và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Đối với lượng ma túy Ketamine thu giữ của bị cáo. Đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia 108 màu đen lắp Sim 0922646420 thu giữ của bị cáo không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

* Về nguồn gốc ma túy, D khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực Bách hóa Thanh Xuân Bắc, Thanh Xuân, Hà Nội. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch. Do đó cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý. Tòa không xét.

Đối với anh Nguyễn Vương Duy A là người đi cùng Vương Ngọc D mua ma túy, anh Duy A không biết việc D tàng trữ ma túy trong người. Do vậy cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Tòa không xét.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, Biển kiểm soát 29H5-2753 thu giữ của Vương Ngọc D. Qua xác minh là tài sản của bà Trần Thị T (Sinh năm 1966, trú tại số xx, x x, Bạch Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội). Ngày 02/9/2017, anh L (con bà T) cho D mượn chiếc xe máy trên khi mượn anh L không biết D đi mua ma túy. Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho bà Trần Thị T, bà T đã nhận lại xe máy và không có yêu cầu gì. Tòa không xét

Vì các lẽ trên trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Vương Ngọc D** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, NQ 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, Công văn số 04/TANDTC- PC ngày 09/01/2018 về việc áp dụng Bộ luật hình sự 2015 và Nghị quyết số 41 và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Vương Ngọc D 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/9/2017.

Áp dụng: Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 106, 135, 136, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 3, khoản 1 Điều 21, 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1 khoản I mục A - Danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, bên ngoài có chữ ký của đối tượng Vương Ngọc D và giám định viên Nguyễn Văn H cùng với người làm chứng Nguyễn Vương Duy A, bên trong có 4,939 gam Ketamine (Đã thu mẫu giám định 1,295gam) và 0,155gam Ketamine (Đã thu mẫu giám định 0,080gam).

Trả lại bị cáo Vương Ngọc D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 108 màu đen, (Có lắp sim) 0922646420, số Imei 1: 356474060137301; Imei 2: 356474060137319.

Hiện các vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. (Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/01/2018).

Bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội.;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Công an quận Thanh Xuân;
- THADS quận Thanh Xuân;
- Bị cáo;
- L- u HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị An

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội.;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Công an quận Thanh Xuân;
- THADS quận Thanh Xuân;
- Bị cáo;
- L- u HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị An

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội.;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Công an quận Thanh Xuân;
- THADS quận Thanh Xuân;
- Bị cáo;
- L- u HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị An

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội.;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Công an quận Thanh Xuân;
- THADS quận Thanh Xuân;
- Bị cáo;
- L- u HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị An

